

Số: 1003 /KH-UBND

Gia Lai, ngày 23 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Triển khai thực hiện Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, nhất là đối với hợp tác xã nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hiệu quả và bền vững; thúc đẩy phát triển kinh tế, cải thiện đời sống và phát triển số lượng thành viên.

- Phát triển kinh tế tập thể cả chiều rộng và chiều sâu. Tăng cường năng lực hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể để phát huy vai trò liên kết, hợp tác, hỗ trợ thành viên và cộng đồng; tăng cường năng lực cạnh tranh của kinh tế hộ gia đình.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Toàn tỉnh có khoảng 672 HTX với 146.000 thành viên, 2.495 THT với 7.500 thành viên, 06 Liên hiệp HTX với 24 HTX thành viên.

b) Số hợp tác xã hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm khoảng 60% trên tổng số hợp tác xã cả tỉnh.

c) Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt ít nhất 40% trên tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã; khoảng 60% giám đốc hợp tác xã được đào tạo sơ cấp nghề giám đốc.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, phấn đấu đến năm 2030 cả tỉnh có trên 12% hợp tác xã, tổ hợp tác ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản.

đ) Thực hiện truy xuất nguồn gốc và phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn tỉnh, đảm bảo 100% sản phẩm truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản lên hệ thống đủ tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm.

e) Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và hợp tác xã, phần đầu có khoảng 50% hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

g) Xử lý dứt điểm các hợp tác xã đã ngừng hoạt động và các hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Định hướng chung:

Khuyến khích phát triển kinh tế tập thể trong các ngành nghề, lĩnh vực có tiềm năng và thế mạnh của tỉnh; ưu tiên xây dựng các mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị, chương trình OCOP, ứng dụng công nghệ cao, xây dựng nông thôn mới...; mở rộng quy mô thành viên. Hợp tác xã tập trung phát triển và cung ứng các dịch vụ phục vụ thành viên, hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ; bảo đảm lợi ích hợp pháp của các thành viên.

2. Định hướng phát triển kinh tế tập thể theo ngành, lĩnh vực chủ yếu:

- Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp: Khuyến khích phát triển nông nghiệp bền vững, nòng cốt là hợp tác xã nông nghiệp với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, ứng dụng công nghệ cao, gắn với xây dựng nông thôn mới, thế mạnh địa phương, chương trình OCOP, tạo ra các sản phẩm sạch cho xã hội, có giá trị và đáp ứng được yêu cầu xuất khẩu.

- Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực phi nông nghiệp: Phát triển với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng; khuyến khích đổi mới sáng tạo, liên kết chuỗi giá trị bằng mô hình hợp tác xã, thành lập các Liên hiệp hợp tác xã nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực địa phương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã:

- Tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 5, Kết luận số 56-KL/TW (khóa XI) của Bộ Chính trị, Kết luận số 70-KL/TW (Khóa IX) của Bộ Chính trị, Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, Quyết định 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 30/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đến cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và người dân; khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của hợp tác xã trong điều kiện mới; xác định rõ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã là xu thế tất yếu, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của các sở ngành, địa phương.

- Các cơ quan thông tin đại chúng tiếp tục thường xuyên nắm bắt và đưa tin kịp thời việc thực hiện chủ trương, nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, chú trọng nêu gương các mô hình mới, các điển hình tiên tiến trong phát triển kinh tế tập thể.

- Nghiên cứu xây dựng nội dung giảng dạy khung về kinh tế tập thể, hợp tác xã nhằm chuẩn bị đưa vào giảng dạy trong trường chính trị, các cơ sở giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khu vực kinh tế tập thể:

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý, kỹ năng tiếp cận và nghiên cứu thị trường cho cán bộ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, nhất là cán bộ trẻ. Tập trung bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực quản lý, kinh tế, thương mại, công nghệ cho thành viên, những người tham gia kinh tế tập thể.

- Tiếp tục triển khai chính sách đưa lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên về làm việc có thời hạn tại các hợp tác xã.

3. Củng cố và nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả hoạt động cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã:

- Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã xây dựng phương án sản xuất kinh doanh theo hướng sản xuất hàng hóa, tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn an toàn và kết nối sản xuất với tiêu thụ.

- Tạo điều kiện để tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận được nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã; lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- Xây dựng và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, chương trình OCOP nhằm bảo vệ môi trường, tạo việc làm, tăng thu nhập cho thành viên; lựa chọn, nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả.

- Hằng năm tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã theo các tiêu chí, thống nhất phân loại các hợp tác xã để có kế hoạch chấn chỉnh và phát triển cụ thể cho từng loại hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Chấn chỉnh hoạt động của các hợp tác xã đúng theo quy định, phù hợp với chủ trương tái cơ cấu nền kinh tế; xác định lộ trình, giải pháp xử lý dứt điểm các đơn vị yếu - kém kéo dài, các đơn vị hoạt động không đúng luật.

5. Tư vấn, hỗ trợ xây dựng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã kiểu mới phù hợp với bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư:

- Chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, coi đây là khâu đột phá để thúc đẩy phát triển nhanh nông nghiệp và kinh tế tập thể; đồng bộ cơ giới hóa vào các khâu sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Có kế hoạch hợp tác với các trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ, viện nghiên cứu để làm cầu nối tư vấn, hỗ trợ các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường hoạt động khuyến nông, khuyến công khu vực nông thôn với sự hỗ trợ của Nhà nước, huy động vốn doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân.

6. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm truyền thống của liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã, tổ hợp tác, nông dân:

- Tăng cường nghiên cứu dự báo nhu cầu thị trường, tư vấn cho liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã, tổ hợp tác, nông dân để có kế hoạch sản xuất theo đúng nhu cầu thị trường.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm, thiết kế logo, bao bì và các ấn phẩm quảng bá khác. Hỗ trợ liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia các hội chợ, hội thi, triển lãm để quảng bá sản phẩm ra thị trường.

- Cung cấp thông tin và hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường cơ hội liên kết, hợp tác với doanh nghiệp.

7. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể của Trung ương, của tỉnh. Tập trung rà soát, đánh giá lại các cơ chế chính sách, kịp thời điều chỉnh, bổ sung hoặc kiến nghị điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo phù hợp. Tạo điều kiện cho các hợp tác xã tham gia các dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, nhất là chương trình xây dựng nông thôn mới.

8. Phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh. Huy động các nguồn lực để hỗ trợ các mô hình hợp tác xã sản xuất gắn với chuỗi giá trị làm cơ sở để triển khai nhân rộng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn đầu tư phát triển trong kế hoạch vốn đầu tư trung hạn và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021 – 2030 để thực hiện Chương trình.

2. Kinh phí lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình đầu tư công giai đoạn 2021 - 2030.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế và kinh phí hợp pháp khác.

4. Kinh phí đóng góp từ các tổ chức kinh tế tập thể và các doanh nghiệp liên kết với tổ chức kinh tế tập thể.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, các địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chỉ đạo của UBND tỉnh về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, các cơ chế chính sách phát triển kinh tế tập thể đến các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án lựa chọn hoàn thiện nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 và Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025.

- Cùng cố vai trò của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường trách nhiệm của các thành viên là các cơ quan chuyên ngành trong Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý; chủ động đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách về kinh tế tập thể, hợp tác xã, báo cáo UBND tỉnh xem xét, đề xuất Chính phủ, bộ, ngành Trung ương điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

- Đề xuất các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; kịp thời tổng hợp, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các hợp tác xã; cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các dự án, đề án, chương trình, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án lựa chọn hoàn thiện nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 và Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể hằng năm, 5 năm. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả phân loại, đánh giá hợp tác xã của năm trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ hai năm/lần xây dựng báo cáo kết quả thực hiện chiến lược trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Thực hiện tuyên truyền, vận động; kết hợp công tác tuyên truyền, đẩy mạnh các hoạt động tư vấn thành lập mới các hợp tác xã, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động, tăng thu nhập cho thành viên, người lao động tại hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Đổi mới, sáng tạo công tác tuyên truyền, tư vấn và hỗ trợ Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, làm cầu nối để các hợp tác xã được liên kết, liên doanh với doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác.

- Triển khai tập huấn nâng cao kiến thức, năng lực cho cán bộ hợp tác xã theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện các chương trình, đề án như: Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Đề án xây dựng và phát triển hợp tác xã tiêu dùng; Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp sản xuất, chế biến và xuất khẩu sản phẩm chủ lực quốc gia, vùng, quy mô lớn theo chuỗi giá trị, đảm bảo xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng triển khai thực hiện có hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh, nhằm hỗ trợ cho các hợp tác xã đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã hằng năm và 5 năm. Thực hiện tốt chức năng giám sát, tuyên truyền, vận động cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các quy định pháp luật về phát triển kinh tế tập thể. Tư vấn, hỗ trợ hội viên, thành viên, nhân dân tự nguyện tham gia phát triển kinh tế tập thể.

- Giới thiệu biểu dương mô hình hợp tác xã kiểu mới điển hình tiên tiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh để nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Hướng dẫn thực hiện Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm (OCOP), trong đó tập trung phát triển chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP tham gia là các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nhằm tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương vào cuộc hỗ trợ, thúc đẩy hợp tác xã nông nghiệp phát triển; triển khai thực hiện các Đề án về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với từng vùng, địa phương gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; đề án khởi nghiệp phát triển hợp tác xã nông nghiệp.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 97/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Hướng dẫn xây dựng hồ sơ, thủ tục hành chính dự án (kế hoạch) liên kết gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả công tác tổ chức tập huấn để nâng cao kiến thức, năng lực cho cán bộ hợp tác xã nông nghiệp theo nguồn kinh phí được giao.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào chuỗi thực phẩm an toàn.

- Tập trung phối hợp thực hiện tích tụ ruộng đất, liên kết đất đai trong sản xuất nông nghiệp, hình thành cánh đồng mẫu lớn, các vùng chuyên canh, sản xuất hàng hóa tập trung.

5. Sở Tài chính

- Hướng dẫn thực hiện chính sách tài chính cho khu vực kinh tế tập thể theo chức năng, nhiệm vụ; cân đối ngân sách, đề xuất bố trí lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với kinh tế tập thể.

- Kiểm tra, hướng dẫn việc cấp phát, sử dụng và quyết toán kinh phí hỗ trợ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, công tác kế toán, quản lý và sử dụng tài sản, xử lý nợ... cho các địa phương và hợp tác xã.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí địa phương và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến các giải pháp để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Đẩy mạnh công tác tổ chức quảng bá thương hiệu, tham gia chợ công nghệ giới thiệu sản phẩm của các hợp tác xã.

- Tăng cường công tác hỗ trợ bảo hộ sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, thế mạnh của các địa phương; đẩy mạnh công tác hỗ trợ hướng dẫn xây dựng và phát triển thương hiệu, chỉ dẫn địa lý trên địa bàn tỉnh nâng cao giá trị cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

- Hướng dẫn các các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã sản xuất hàng hóa, sản phẩm hàng hóa dịch vụ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn. Hỗ trợ việc xây dựng và tự công bố tiêu chuẩn cơ sở, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của hợp tác xã, địa phương trong thời gian đến.

- Cung cấp thông tin, tư vấn và hướng dẫn các cơ sở kinh tế hợp tác, hợp tác xã, nông hộ phát triển ngành nghề truyền thống theo hướng sử dụng công nghệ phù hợp, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục chuyển giao kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án, thông tin khoa học và công nghệ để các hợp tác xã, tổ chức, cá nhân áp dụng vào thực tế sản xuất.

8. Sở Công Thương

- Thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm của hợp tác xã thông qua các chương trình hội chợ triển lãm, hội nghị kết nối cung cầu trong nước và nước ngoài nhằm nâng cao chuỗi giá trị hàng hóa, tìm kiếm đối tác mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

- Hỗ trợ cho hợp tác xã tham gia Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hợp tác xã tham gia chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại.

- Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho hợp tác xã thương mại, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ hợp tác xã trong việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

- Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý các vướng mắc (nếu có) về đất đai của hợp tác xã ngưng hoạt động, tạo cơ sở cho việc giải thể.

10. Trường Chính trị tỉnh

Nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong chương trình đào tạo của học viên của Trường Chính trị tỉnh, các trung tâm bồi dưỡng lý luận chính trị.

11. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Gia Lai

- Đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận vốn theo quy định tại Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận vốn tín dụng ưu đãi phục vụ sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên cho vay đối với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả tại tỉnh, phục vụ phát triển nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế của địa phương.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Cùng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng ngành kế hoạch và đầu tư thống nhất quản lý nhà nước về kinh tế tập thể; tiếp tục kiện toàn, xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo đổi mới kinh tế tập thể, hợp tác xã ở địa phương.

- Cân đối ngân sách địa phương, bố trí lồng ghép nguồn lực để thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước với hợp tác xã phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và quy định của pháp luật. Tạo điều kiện cho các hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã để có biện pháp phù hợp nhằm chấn chỉnh, hướng dẫn, hỗ trợ cho hợp tác xã hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả và chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Kịp thời phổ biến, nhân rộng các mô hình, điển hình hợp tác xã tiên tiến, thành công, hiệu quả. Quan tâm, phát triển các tổ chức, cơ sở đảng, đoàn thể trong tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tổ chức triển khai xử lý các hồ sơ đăng ký hợp tác xã, cập nhật số liệu về hợp tác xã, quản lý và vận hành trên hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về hợp tác xã theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Thường xuyên theo dõi, xử lý dứt điểm các hợp tác xã không tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã 2012, các hợp tác xã tồn tại hình thức, các hợp tác xã hoạt động không đúng bản chất, các hợp tác xã đã ngừng hoạt động theo đúng quy định pháp luật.

- Thường xuyên theo dõi, bám sát phương án sản xuất kinh doanh của hợp tác xã, tình hình hoạt động của hợp tác xã để hướng dẫn, hỗ trợ, nắm bắt khó khăn vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ kịp thời hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền phối hợp, chỉ đạo tháo gỡ.

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về chủ trương, chính sách, pháp luật đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

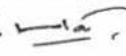
13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội, các hội, đoàn thể.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương và Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã hằng năm, 5 năm và giai đoạn 2021-2030. Giám sát, tuyên truyền, vận động cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung

ương, Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các quy định pháp luật về phát triển kinh tế tập thể. Tư vấn, hỗ trợ hội viên, thành viên, nhân dân tự nguyện tham gia phát triển kinh tế tập thể.

14. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh và các hội, đoàn thể;
- Các sở, ban ngành liên quan thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Phước Thành